

CÁC MỐC MỤC TIÊU

CHƯƠNG 2

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Tình hình tài chính	50
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	52
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	54
Đánh giá kết quả hoạt động năm 2020	60
Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2021	72
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Vietcombank	78



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

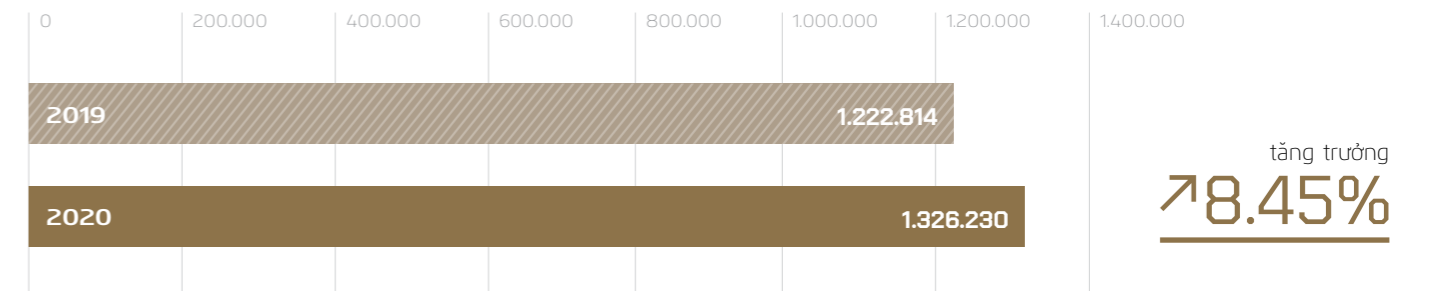
1. BẢNG TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA VCB

Đơn vị: tỷ đồng

Tình hình tài chính	2019	2020
A TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH		
1 Tổng tài sản	1.222.814	1.326.230
2 Doanh thu	88.339	90.936
3 Thuế và các khoản phải nộp (Số đã nộp trong kỳ)	6.751	6.470
4 Lợi nhuận trước thuế	23.212	23.050
5 Lợi nhuận sau thuế	18.597	18.473
B CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU		
1 Quy mô vốn		
1.1 Vốn điều lệ	37.089	37.089
1.2 Tổng tài sản có	1.222.814	1.326.230
1.3 Tỷ lệ an toàn vốn	9,34%	9,56%
2 Kết quả hoạt động kinh doanh		
2.1 Doanh số huy động tiền gửi	17.486.521	18.910.197
2.2 Doanh số cho vay	1.718.858	1.671.143
2.3 Doanh số thu nợ	1.617.310	1.567.035
2.4 Nợ xấu	5.370	5.230
2.5 Tỷ lệ tín dụng (bao gồm TPDN) / tổng vốn huy động thị trường 1 (quy VND)	78,05%	80,23%
2.6 Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ tín dụng thị trường 1	0,72%	0,62%
3 Khả năng thanh toán		
3.1 Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	22,0%	19,2%
3.2 Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày		
VND	86,9%	83,8%
USD và Ngoại tệ khác quy USD	96,6%	79,7%

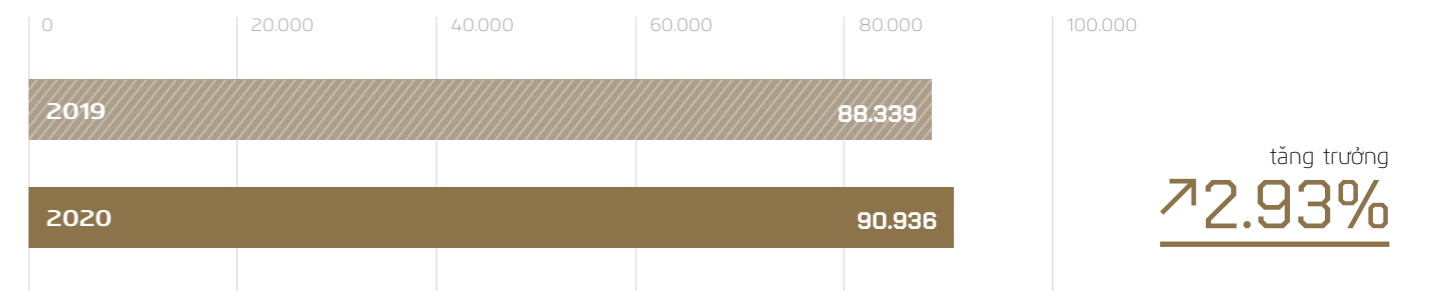
TỔNG TÀI SẢN

Đơn vị: tỷ đồng



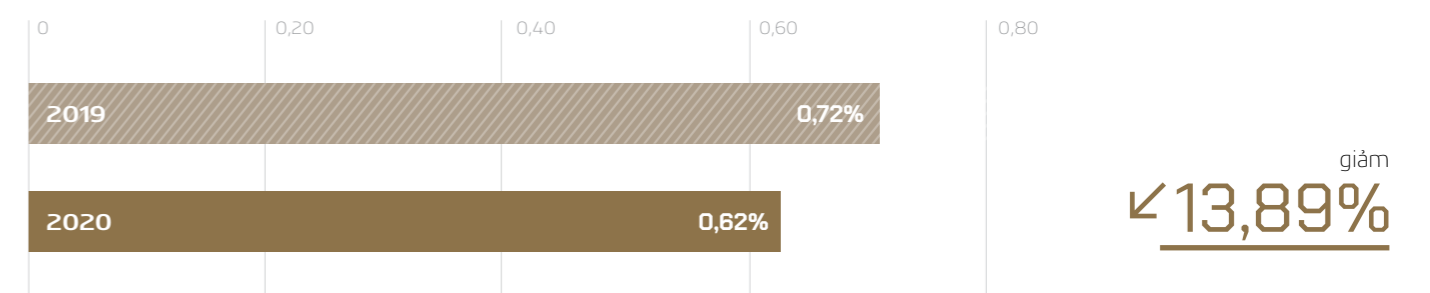
DOANH THU

Đơn vị: tỷ đồng



TỶ LỆ NỢ XẤU/TỔNG DƯ NỢ TÍN DỤNG THỊ TRƯỜNG 1

Đơn vị: %



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

1. CỔ ĐÔNG

TỔNG SỐ CỔ PHẦN

3.708.877.448

Tổng số cổ phần	Loại cổ phần	Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng
3.708.877.448	Cổ phần phổ thông	378.103.902	3.330.773.546

2. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CÓ SỐ CỔ PHẦN BỊ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG

Tên cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng
1 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đại diện sở hữu vốn Nhà nước)	2.774.353.387	2.774.353.387	Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Các TCTD số 47/2010/QH12: "Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ."
2 Cổ đông nội bộ	80.177	80.177	
Hội đồng quản trị	71.590	71.590	
Ban Kiểm soát	8.587	8.587	
3 Cổ đông chiến lược nước ngoài Mizuho Bank Ltd.	556.334.933	556.334.933	
Tổng	3.330.773.546	3.330.773.546	

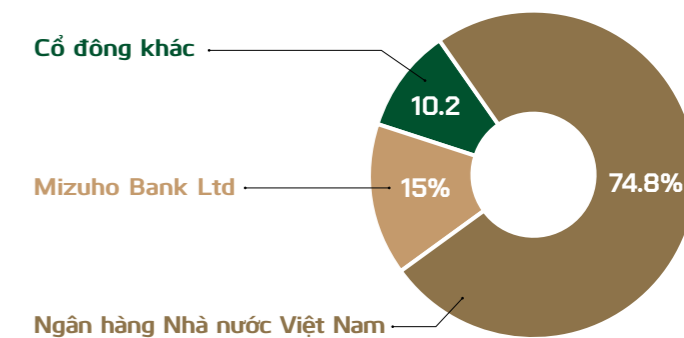
• Theo QĐ số 2526/QĐ-NHNN ngày 05/12/2014 của NHNN v/v cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại Vietcombank, ông Nghiêm Xuân Thành – Chủ tịch HĐQT Vietcombank đại diện 40% vốn Nhà nước, ông Phạm Quang Dũng – Ủy viên HĐQT, TGD Vietcombank đại diện 30% vốn Nhà nước tại Vietcombank.

• Theo QĐ số 909/QĐ-NHNN ngày 26/04/2019 của NHNN v/v chuyển công tác cán bộ, trong đó có nội dung cử ông Đỗ Việt Hùng là người đại diện 30% vốn Nhà nước tại Vietcombank.

3. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG

24.515



TT	Tên cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông
I	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đại diện sở hữu vốn Nhà nước)	2.774.353.387	74,8%	1
II	Cổ đông chiến lược nước ngoài Mizuho Bank Ltd	556.334.933	15,00%	1
III	Cổ đông khác	378.189.128	10,2%	24.513
1	Cổ đông là cá nhân trong nước	26.109.735	0,70%	23.004
2	Cổ đông là tổ chức trong nước	28.116.018	0,76%	151
3	Cổ đông là cá nhân nước ngoài	2.132.851	0,06%	1130
4	Cổ đông là tổ chức nước ngoài	321.830.524	8,68%	228
	Tổng	3.708.877.448	100,00%	24.515

4. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	47-49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	2.774.353.387	74.8%
2	MIZUHO BANK. LTD	1-5-5 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan	556.334.933	15,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Vietcombank chốt tại ngày 31/12/2020 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam – VSD cung cấp)

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ/THOÁI VỐN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020

Trong năm 2020, VCB đã thực hiện thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietcombank-Cardif như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Stt	Tên đơn vị	Vốn đầu tư 31/12/2020	Vốn đầu tư 31/12/2019	Thoái vốn
1	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietcombank - Cardif	0	270	270

2. CÔNG TY CON, LIÊN DOANH-LIÊN KẾT

Thông tin chung công ty con

Đơn vị: tỷ đồng

Tên	Tên viết tắt	Giấy phép hoạt động	Lĩnh vực	Vốn đầu tư 31/12/2020	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank	VCBS	Giấy phép hoạt động số 09/GPHDKD ngày 24/04/2002 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 63/GPDC-UBCK ngày 29/12/2017 do UBCKNN cấp.	Chứng khoán	700,00	100%
Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Vietcombank	VCBL	Giấy phép hoạt động số 66/GP-NHNN ngày 31/10/2017 do Ngân hàng Nhà nước cấp	Cho thuê tài chính	500,00	100%
Công ty TNHH MTV Kiểu hối Vietcombank	VCBR	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314633162 ngày 20/09/2017 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp	Chi trả Kiểu hối	30,00	100%
Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào	VCB Lào	Giấy phép hoạt động số 88/BOL ngày 25/5/2018 do Ngân hàng Trung ương Lào cấp	Ngân hàng	1.820,40	100%
Công ty tài chính Việt Nam tại Hồng Kông	VFC	Đăng ký kinh doanh số 58327 ngày 10/02/1978 do Ủy ban Ngân hàng Hồng Kông cấp	Dịch vụ Tài chính	116,90	100%
Công ty Chuyển tiền Vietcombank	VCBM	Giấy Đăng ký kinh doanh số E0321392009_6 ngày 15/06/2009 do chính quyền bang Nevada, Hoa kỳ cấp	Chuyển tiền kiều hối	204,98	87,5%
Công ty TNHH Cao Ốc Vietcombank 198	VCBT	Giấy phép đầu tư số 1578/GP ngày 30/05/1996 và sửa đổi lần gần đây nhất theo giấy phép ngày 01/03/2019 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp	Cho thuê văn phòng	70,00	70%



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của công ty con

VCBL

Công ty TNHH Một thành viên
Cho thuê tài chính Vietcombank

VCBL là Công ty do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực cho thuê tài chính. Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 123,14 tỷ đồng, vượt 7% kế hoạch lợi nhuận được giao. Dư nợ cho thuê tài chính của VCBL đến cuối năm 2020 đạt 4.618 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế

123,14 TỶ ĐỒNG

VFC

Công ty tài chính Việt Nam
tại Hồng Kông

VFC là công ty con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực tài chính tại thị trường Hong Kong. Một số mảng hoạt động chính của Công ty là: nhận tiền gửi, tín dụng, dịch vụ thanh toán, chuyển tiền. Doanh thu từ các hoạt động chính đạt 16,2 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế

16,2 TỶ ĐỒNG

VCBS

Công ty TNHH Chứng khoán
Vietcombank

VCBS là công ty do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán. Thị trường chứng khoán tuy có nhiều biến động nhưng Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh tích cực. Lợi nhuận trước thuế của Công ty trong năm 2020 đạt 323,70 tỷ đồng, vượt 13,8% kế hoạch được giao.

Lợi nhuận trước thuế

323,70 TỶ ĐỒNG

VCBR

Công ty TNHH Một thành viên
Kiều hối Vietcombank

VCBR là công ty con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực nhận kiều hối từ đối tác nước ngoài và thực hiện chi, trả cho người thụ hưởng tại Việt Nam. Lợi nhuận trước thuế của Công ty trong năm 2020 đạt 6,92 tỷ đồng vượt 139% kế hoạch được giao.

Lợi nhuận trước thuế

6,92 TỶ ĐỒNG

VCB LÀO

Ngân hàng TNHH
Ngoại thương Việt Nam tại Lào

VCB Lào là ngân hàng con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng tại thị trường Lào, chính thức hoạt động từ tháng 07/2018. Trong năm 2020, VCB Lào hoạt động tương đối hiệu quả, lợi nhuận trước thuế đạt 37,87 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế

37,87 TỶ ĐỒNG

VCBT

Công ty TNHH Cao Ốc Vietcombank 198

VCBT là công ty liên doanh giữa Vietcombank và Công ty FELLS Property Holdings Pte, Ltd. của Singapore với tỷ lệ vốn góp là 70:30, hoạt động trong lĩnh vực cho thuê văn phòng tại tòa nhà Vietcombank Tower 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Do đặc thù thuận lợi về vị trí và khách hàng nên năm 2020

Lợi nhuận trước thuế

76,72 TỶ ĐỒNG

VCBM

Công ty Chuyển tiền Vietcombank

VCBM là công ty con do Vietcombank nắm giữ 87,5% vốn điều lệ, hoạt động trong lĩnh vực chuyển tiền kiều hối tại Mỹ và chuyển về Việt Nam thông qua các đối tác chi trả trong nước. Trong năm 2020, VCBM duy trì hoạt động ổn định. Lợi nhuận trước thuế năm 2020 của VCBM đạt 11,25 tỷ đồng, vượt 111% kế hoạch được giao.

Lợi nhuận trước thuế

11,25 TỶ ĐỒNG

Công ty tiếp tục duy trì hoạt động ổn định với tỷ lệ cho thuê đạt 100%, lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 76,72 tỷ đồng, vượt 14% kế hoạch được giao.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Thông tin chung công ty liên doanh-liên kết

Đơn vị: tỷ đồng

Tên	Tên viết tắt	Giấy phép hoạt động	Lĩnh vực	Vốn đầu tư 31/12/2020	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Liên doanh TNHH Vietcombank-Bonday - Bến Thành	VBB	Số 2458/GP ngày 07/02/2005 và giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 2458/GCND2/41/1 ngày 28/12/2012 do Bộ KH&ĐT cấp	Cho thuê văn phòng	410,36	52%
Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank	VCBF	Số 06/UBCK-GPHĐQLQ ngày 02/12/2005 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 17/GPĐC-UBCK ngày 09/02/2018 do UBCKNN cấp	Quản lý quỹ đầu tư	135,15	51%
Công ty Liên doanh Hữu hạn Vietcombank Bonday	VCBB	Số 283/GP ngày 05/12/1991 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 283/GPĐC4 ngày 04/03/2002 do Bộ KH&ĐT cấp	Cho thuê văn phòng	11,11	16%



Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của công ty liên doanh-liên kết

VCBF

Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank

VCBF là công ty liên doanh giữa Vietcombank và Franklin Templeton với tỷ lệ vốn góp tương ứng là 51% và 49%, hoạt động trong các lĩnh vực: thành lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 23,92 tỷ đồng, vượt 23,9% kế hoạch được giao.

Lợi nhuận trước thuế
23,92 TỶ ĐỒNG

VCBB

Công ty Liên doanh Hữu hạn Vietcombank Bonday

VCBB là Công ty Liên doanh giữa Vietcombank, Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn, và đối tác Bonday Investments Ltd., Hồng Kông. Công ty hoạt động trong lĩnh vực cho thuê văn phòng Tòa nhà Harbour View Tower tại địa chỉ 35 Nguyễn Huệ, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Trong năm 2020, Công ty vẫn duy trì hoạt động ổn định, lợi nhuận trước thuế đạt 41,65 tỷ đồng đạt 99,9% kế hoạch được giao.

Lợi nhuận trước thuế
41,65 TỶ ĐỒNG

VBB

Công ty Liên doanh TNHH Vietcombank - Bonday - Bến Thành

VBB là công ty liên doanh giữa Vietcombank với Công ty CP DVTM TP.HCM (Setra Corp.) và đối tác Bonday Investments Ltd. (Hongkong) với tỷ lệ góp vốn lần lượt là 52%; 18% và 30%. VBB hoạt động trong lĩnh vực cho thuê tòa nhà văn phòng cao cấp (hạng A) tại địa chỉ số 5 Công trường Mê Linh, Quận I, Thành phố

Hồ Chí Minh, đồng thời đáp ứng nhu cầu về trụ sở làm việc của chi nhánh và các đơn vị trực thuộc của Vietcombank trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Cuối năm 2020, gần 100% diện tích cho thuê của VBB đã được lấp đầy. Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 194,33 tỷ đồng, vượt 30% kế hoạch được giao.

Lợi nhuận trước thuế
194,33 TỶ ĐỒNG

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Trước những diễn biến bất thường của môi trường kinh tế - xã hội, VCB đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thành công “đa mục tiêu”: Phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả; Chia sẻ khó khăn với khách hàng; và Phát triển kinh doanh bền vững.

Tiên phong triển khai hiệu quả Nghị quyết 42 của Chính phủ và Thông tư 01 của Ngân hàng nhà nước (NHNN)

Tiên phong triển khai đồng bộ và mạnh mẽ các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, cá nhân chịu tác động của dịch COVID-19 và thiên tai thông qua các gói hỗ trợ lãi suất, giảm lãi suất cho vay đối với dư nợ hiện hữu; giảm đồng loạt lãi suất cho vay đối với các khách hàng ở khu vực miền trung chịu ảnh hưởng của bão lũ, giảm phí dịch vụ thanh toán...

Tổng dư nợ được hỗ trợ giảm lãi suất khoảng 441.768 tỷ đồng. Tổng số tiền lãi hỗ trợ khách hàng do giảm lãi suất trong năm 2020 lên tới trên 3.700 tỷ đồng.

Cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư 01 cho các khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19.

DƯ NỢ ĐƯỢC CƠ CẤU
TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2020

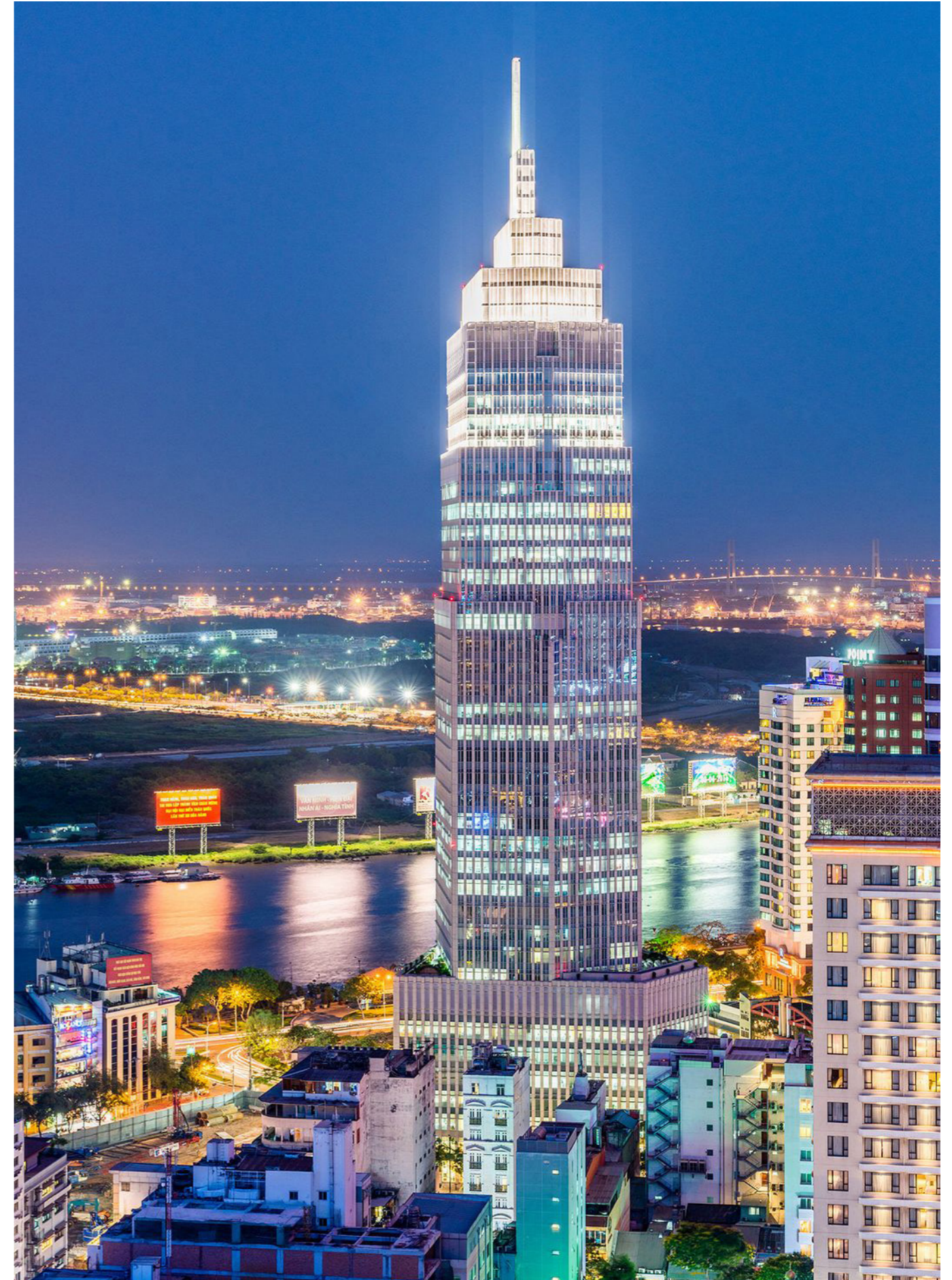
5.156 TỶ ĐỒNG

Điều tiết tốc độ tăng trưởng và cơ cấu huy động vốn theo hướng tối ưu

HUY ĐỘNG VỐN TỪ NỀN KINH TẾ
(BAO GỒM PHÁT HÀNH GIẤY TỜ
CÓ GIÁ)

1.053.354 TỶ ĐỒNG
TĂNG 10,9% SO VỚI 2019

Tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn cuối kỳ đạt 32,1% (năm 2019: 30,1%).



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng an toàn, hiệu quả; đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng hỗ trợ nền kinh tế

DƯ NỢ TÍN DỤNG ĐẠT

845.128 TỶ ĐỒNG
TĂNG 14% SO VỚI 2019

Tỷ trọng tín dụng bán lẻ chiếm 53,5% tổng dư nợ (năm 2019: 51,8%).

Tín dụng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ.

Chất lượng nợ được kiểm soát chặt chẽ, thu hồi nợ xấu và nợ ngoài bảng đạt kết quả tốt

Dư nợ nhóm 2 là 2.973,6 tỷ đồng; tỷ lệ nợ nhóm 2 ở mức 0,33%, giảm nhẹ so với mức 0,41% cuối năm 2019.

Dư nợ xấu nội bảng ở mức 5.229,5 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu ở mức 0,62%, giảm so với mức 0,73% cuối năm 2019.

DƯ QUỸ DỰ PHÒNG RỦI RO
DƯ NỢ CHO VAY NỀN KINH TẾ

19.243 TỶ ĐỒNG
TỶ LỆ BAO NỢ XẤU NỘI BẢNG
ĐẠT MỨC CAO (368%)

Thu hồi nợ ngoài bảng đạt 2.422 tỷ đồng.

Hoạt động dịch vụ

Thị phần TTQT-TTTM được duy trì ở mức 15,26%.
Doanh số thanh toán quốc tế - tài trợ thương mại đạt 83 tỷ USD.

Hiệu quả kinh doanh vượt trội trong các TCTD

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

23.050 TỶ ĐỒNG
CƠ BẢN TƯƠNG ĐƯƠNG NĂM 2019

Thu nhập thuần từ hoạt động phi tín dụng chiếm 49,8% thu nhập từ hoạt động kinh doanh (năm 2019: 39,2%).

Chỉ số ROAA, ROAE: duy trì ở mức cao, tương ứng là 1,45% và 21,11%.

Nộp NSNN gần 8.689 tỷ đồng, trong đó nộp thuế là 6.470 tỷ đồng.

NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
8.689 TỶ ĐỒNG



NỘP THUẾ
6.470 TỶ ĐỒNG



Quy mô vốn hóa lớn nhất trong các ngân hàng niêm yết

VCB có giá trị vốn hóa vượt 15,7 tỷ USD, tiếp tục dẫn đầu trong khối các ngân hàng.

Hệ số an toàn vốn CAR hợp nhất (theo TT41) đạt 9,56%, tăng 0,22% so với 2019.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NĂM 2020

Năm 2020, trước sự thay đổi lớn của môi trường kinh doanh dưới tác động đại dịch COVID-19, định hướng “An toàn” đã được bổ sung vào phương châm hành động và đưa vào các giải pháp điều hành nhằm triển khai ba trụ cột kinh doanh Bán lẻ - Dịch vụ - Đầu tư theo 03 “Trọng tâm” và 05 “Đột phá”. Theo đó, VCB đã thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm duy trì vị thế ngân hàng có chất lượng tín dụng hàng đầu Việt Nam như chủ động phân loại khách hàng vay thành 04 nhóm định hướng quan hệ tín dụng với các tiêu chí khoa học và hệ thống; kiên định không hạ chuẩn điều kiện tín dụng và yêu cầu về tài sản bảo đảm; thường xuyên rà soát, tháo gỡ khó khăn trong phê duyệt tín dụng với từng hợp đồng vay; đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ trên nền tảng số hoá; triển khai đồng bộ các dự án chuyển đổi nâng cao năng lực; phát triển hệ thống mạng lưới và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực...



Tích cực thực hiện các chính sách của Chính phủ và NHNN, đồng hành cùng doanh nghiệp vì mục tiêu chung phát triển kinh tế đất nước

VCB thực hiện nhiều biện pháp hỗ trợ, chia sẻ, tháo gỡ khó khăn cùng doanh nghiệp như giảm lãi suất cho vay đối với 05 đối tượng ưu tiên theo chỉ đạo tại nghị quyết số 01/NQ-CP của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/01/2019 và định hướng điều hành của Thống đốc NHNN, với mục tiêu đồng hành cùng doanh nghiệp.

Triển khai các chương trình ưu đãi hấp dẫn cho phân khúc doanh nghiệp vừa và nhỏ, triển khai chương trình ưu đãi và cam kết các mức lãi suất cố định 2 năm/3 năm/5 năm với mức lãi suất cạnh tranh trên thị trường giúp doanh nghiệp quản trị chi phí tài chính, an tâm sản xuất kinh doanh.

Quyết liệt triển khai thực hiện Đề án phát triển VCB đến 2020, các Chương trình hành động và Tiểu đề án

Các Đề án, tiểu đề án, chương trình hành động các Khối tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh của VCB trong năm 2020.

Các chi nhánh thuộc danh sách thực hiện Đề án phát triển Chi nhánh đến 2020 cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra: cải thiện thị phần tín dụng và huy động vốn trên địa bàn, kiểm soát được chất lượng tín dụng, lợi nhuận gia tăng và phát triển khách hàng mục tiêu.

Huy động vốn được điều hành phù hợp với tăng trưởng tín dụng, triển khai huy động vốn theo định hướng chiến lược

Điều chỉnh giảm chỉ tiêu huy động vốn trong năm để bám sát với mức tăng trưởng tín dụng và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Điều tiết các chương trình huy động vốn phù hợp với thị trường và tốc độ tăng tín dụng của VCB.

Tiếp tục cấu trúc lại danh mục huy động vốn, cấu trúc lãi suất huy động để duy trì lãi suất huy động vốn bình quân ở mức thấp.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp căn bản nhằm nâng cao chất lượng tín dụng, duy trì vị thế ngân hàng có chất lượng tín dụng hàng đầu Việt Nam

Chủ động phân loại khách hàng vay thành 04 nhóm định hướng quan hệ tín dụng với các tiêu chí khoa học và hệ thống: Nhóm A - tăng trưởng; nhóm B - duy trì; nhóm C - rút giảm dư nợ, tăng cường biện pháp đảm bảo; và nhóm D - rủi ro cao, tiến tới dừng quan hệ tín dụng.

Mở rộng tín dụng vào các ngành kinh tế tiềm năng cao và hiệu quả, định kỳ rà soát kiểm điểm kết quả thực hiện.

Tăng tần suất rà soát danh mục tín dụng 52 ngành và nhóm khách hàng, điều chỉnh kịp thời trước sự thay đổi của môi trường kinh doanh và tác động của dịch COVID-19.

Kiên định không hạ chuẩn điều kiện tín dụng và yêu cầu tài sản bảo đảm trước diễn biến không thuận lợi của thị trường.

Thường xuyên rà soát, tháo gỡ bất cập và trở ngại mang tính kỹ thuật trong phê duyệt tín dụng đến từng hợp đồng tín dụng.

Kiểm soát phù hợp tỷ trọng tín dụng trung dài hạn, linh hoạt mở rộng tín dụng phù hợp với diễn biến thị trường.

Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng và đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, nợ đã xử lý DPRR

Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng tại toàn bộ các chi nhánh.

Tăng cường giám sát chỉ đạo công tác xử lý thu hồi nợ đối với từng chi nhánh.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Kiến toàn mô hình tổ chức và phát triển mạng lưới phù hợp với chiến lược kinh doanh

Sắp xếp lại mô hình tổ chức tại Trụ sở chính đối với khối Bán lẻ theo mô hình tổ chức mới trên cơ sở kết quả Dự án Chuyển đổi mô hình ngân hàng bán lẻ (RTOM) giai đoạn 1. Điều chỉnh mô hình tín dụng bán buôn (CTOM) theo Thông tư số 13 của NHNN. Thực hiện luân chuyển cán bộ giữa Trụ sở chính và Chi nhánh.

Phát triển mạng lưới và đẩy mạnh hoạt động đào tạo qua E-learning:

- Khai trương thành lập 5 chi nhánh mới và 33 phòng giao dịch trong hệ thống. Đưa vào hoạt động cơ sở Trường đào tạo tại Ecopark.
- Tổng số lượt đào tạo đã thực hiện đạt 67.988 lượt, trong đó số lượt đào tạo E-learning chiếm gần 37%; bình quân số lượt đào tạo cán bộ đạt 3,6, tăng so với mức 1,1 năm 2019..

Triển khai đồng bộ và hiệu quả các dự án nâng cao năng lực quản trị và hoạt động

Tích cực triển khai các dự án nâng cao năng lực quản trị và hoạt động, một số dự án được áp dụng vào thực tiễn:

Triển khai thành công hệ thống Core-Banking Signature (tháng 1/2020) và tiếp tục phát triển các ứng dụng phục vụ hoạt động kinh doanh.

Hoàn thành 13 dự án, trong đó 7 dự án thuộc Đề án phát triển công nghệ thông tin đến 2020, 5 dự án thuộc Chương trình Basel II và sáng kiến số 14 thuộc dự án CTOM. 29/103 dự án chuyển đổi đang tiếp tục được thực hiện.

Triển khai thành công giai đoạn 1 - Dự án Payment Hub và PCM.

Hoàn tất triển khai giai đoạn 2 các dự án ERP, MPA; tiếp tục hoàn thiện tinh chỉnh hệ thống nhằm tăng cường mức độ hỗ trợ người dùng.

Triển khai ICAAP sớm 6 tháng so với yêu cầu của Thông tư 13.

Triển khai Dự án Chuyển đổi số và đưa Trung tâm Ngân hàng số vào hoạt động.



Trong năm 2020, VCB ban hành các quy chế nội bộ (trong công tác nhân sự) như Quy chế tuyển dụng lao động trong hệ thống VCB; Quy chế đào tạo trong hệ thống VCB, Quy chế tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân viên hỗ trợ kinh doanh trong hệ thống VCB.

Xây dựng và ban hành các quy định, quy chế nội bộ về Quy định giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của VCB, quy trình tín dụng bán buôn, cơ chế thẩm quyền ưu đãi phí đối với khách hàng bán buôn, Quy định về quản trị rủi ro thanh khoản.

Trong năm 2020, Vietcombank ban hành các quy chế nội bộ (trong công tác nhân sự) như Quy chế tuyển dụng lao động trong hệ thống VCB; Quy chế đào tạo trong hệ thống VCB, Quy chế tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân viên hỗ trợ kinh doanh trong hệ thống VCB.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và tuân thủ

Thực hiện kiểm tra 100% các chi nhánh trong toàn hệ thống VCB, 04 Phòng/Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính, 02 Công ty con và kiểm tra kiểm toán 22 chuyên đề trên phạm vi toàn ngân hàng.

Kiểm tra rủi ro tác nghiệp tại chi nhánh, ngăn chặn cảnh báo kịp thời những rủi ro tiềm ẩn, đề xuất giải pháp khắc phục, kiến nghị xử lý những vi phạm tại các đơn vị.

Công tác khác

Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ VCB lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025 và chuỗi các hoạt động hướng tới chào mừng Đại hội XIII của Đảng.

Hoạt động truyền thông tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều điểm mới, uy tín thương hiệu VCB được nâng cao, VCB được nhiều tổ chức trong và ngoài nước vinh danh.

Công tác an sinh xã hội được quan tâm đẩy mạnh: năm 2020 VCB đã dành gần ~386,5 tỷ đồng để xây nhà tình thương cho hộ nghèo, nhà tình nghĩa, công trình an sinh xã hội cho giáo dục và y tế.

Đổi mới hình thức giao ban trực tuyến liên khu vực phù hợp yêu cầu phòng chống dịch COVID-19.

Thực hiện tái cấp chứng chỉ ISO27001 trên toàn hệ thống. Thực hiện rà soát và sửa đổi cập nhật các quy chế về an toàn thông tin.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

3. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Nhận thức rõ Việt Nam là một trong những quốc gia chịu sự tác động và ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu, VCB nghiêm túc thực hiện Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 20/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 – 2020, Chỉ thị số 03/CT-NHNN ngày 24/03/2015 của Thống đốc NHNN về thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh và quản lý rủi ro môi trường và xã hội và Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng cũng như các quy định khác có liên quan của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động cấp tín dụng.

Khi thẩm định cấp tín dụng cho các dự án, VCB đánh giá các rủi ro môi trường và xã hội tác động đến hiệu quả sử dụng vốn và khả năng trả nợ của khách hàng và yêu cầu chủ đầu tư các dự án được xem xét cấp tín dụng phải đáp ứng các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường và xã hội. Sau đó, Ngân hàng định kỳ thường xuyên kiểm tra giám sát việc quản lý rủi ro môi trường và xã hội đối với các khoản tín dụng đã cấp cho khách hàng.

VCB chú trọng truyền thông về trách nhiệm quản lý rủi ro môi trường của tổ chức tín dụng để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của khách hàng.



Chính sách liên quan đến người lao động

VCB luôn quan tâm phát triển nguồn nhân lực, người lao động được phát huy năng lực, mở rộng cơ hội thăng tiến trong công việc, cải thiện thu nhập của cán bộ, nâng cao sự gắn bó của cán bộ đối với Ngân hàng. Cụ thể như sau:



Người lao động được đảm bảo việc làm ổn định:

Tổng số lao động đến 31/12/2020 là 20.062 người (đã bao gồm số lao động của 02 Công ty VCBS và VCBL), tăng ~ 5,9% so với năm 2019. Thời gian làm việc cho người lao động 8h/ngày, 5 ngày trong một tuần. VCB bảo đảm chế độ nghỉ phép năm, nghỉ các ngày lễ, tết, nghỉ việc riêng của người lao động theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, nghỉ thai sản, ốm đau theo đúng quy định của pháp luật về BHXH.

Toàn thể người lao động tại VCB đều được ký hợp đồng lao động phù hợp, đúng quy định của Pháp luật. Việc tạm hoãn, chấm dứt HĐLĐ được thực hiện theo đúng quy định pháp luật về lao động. Người lao động có nguyện vọng xin nghỉ hưu trước tuổi cũng được tạo điều kiện thuận lợi.

VCB đã triển khai nhiều hoạt động nhằm tạo ra môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động với những kết quả đáng chú ý: Tất cả người lao động có công việc ổn định, mức lương cạnh tranh, phúc lợi hấp dẫn, được đào tạo phát triển nghề nghiệp; Việc đánh giá, khen thưởng, bồi dưỡng phát triển được thực hiện đúng đối tượng, đúng thành tích, đúng thời điểm; Cơ chế tạo động lực cho cán bộ luôn được coi trọng, gắn với đánh giá hoàn thành công việc, công tác quy hoạch, bổ nhiệm; Thực hiện việc tuyển chọn để bổ nhiệm vào các vị trí chức danh quản lý; Khuyến khích cán bộ không ngừng nỗ lực, nâng cao hiệu quả công việc.

VCB đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào hầu hết các khâu trong quy trình tuyển dụng (nhận hồ sơ, lựa chọn hồ sơ, tổ chức thi trực tuyến trên máy...). Công tác tuyển dụng tại VCB được thực hiện theo các quy định rõ ràng, đảm bảo trung thực, khách quan nhằm tuyển dụng được cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu công việc và vị trí công tác được giao. Lao động mới tuyển đảm bảo đúng quy định về thời gian thử việc theo loại hợp đồng lao động và chế độ trả lương trong thời gian thử việc.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Chính sách liên quan đến người lao động

Xây dựng Cơ chế đãi ngộ tài chính và phi tài chính đảm bảo quyền lợi của người lao động:

Trong thời gian qua, cơ chế tiền lương và chế độ đãi ngộ người lao động của VCB đã từng bước tiệm cận với thị trường trong khu vực và trên thế giới, cụ thể như sau:

a. Cơ chế đãi ngộ tài chính:

Cơ chế đãi ngộ về lương, bảo hiểm:

Cơ chế đãi ngộ về lương:

Về cơ bản, cơ chế lương của VCB đã được xây dựng trên nguyên tắc tương xứng với giá trị đóng góp trong ngân hàng, mang tính công bằng và cạnh tranh với thị trường. Thu nhập bình quân của cán bộ VCB có xu hướng tăng qua các năm và ở mức cao so với mức thu nhập bình quân trên thị trường.

Tiền lương của người lao động được chia thành 02 phần: (1) Tiền lương cố định xác định theo ngạch/bậc phù hợp với vị trí công việc chuyên môn đảm nhận; (2) Tiền lương hiệu quả xác định theo kết quả đánh giá hoàn thành công việc được đo lường bằng các chỉ tiêu KPIs, khuyến khích người lao động phấn đấu đạt kết quả công việc tốt.

VCB giao quyền chủ động cho Trưởng các Đơn vị trong việc rà soát, sắp xếp lương của người lao động theo năng lực, số lượng, chất lượng hoàn thành công việc. Việc nâng lương được thực hiện dựa trên mức độ đánh giá hoàn thành công việc của người lao động. Đối với các cán bộ có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sáng kiến và đưa vào áp dụng mang lại hiệu quả cao, được Ban lãnh đạo VCB khen thưởng sẽ được nâng bậc lương vị trí công việc trước hạn.

VCB áp dụng cơ chế lương chuyên gia, với mức lương rất cạnh tranh đối người lao động có trình độ cao nhằm tuyển dụng được lao động cần thiết cho một số lĩnh vực đặc thù, các dự án chuyển đổi nâng cao năng lực quản trị và hoạt động.

Chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội:

VCB đã thực hiện việc đóng Bảo hiểm xã hội cho 100% cán bộ thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc đang làm việc tại cơ quan, giải quyết nhanh chóng, kịp thời các chế độ Bảo hiểm xã hội như: thai sản, ốm đau... cho cán bộ. Người lao động nghỉ chế độ hưu trí được VCB trợ cấp trên cơ sở tiền lương thực tế của cán bộ đó trong năm liền kề trước khi nghỉ hưu.

Ngoài ra, VCB thực hiện trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ theo đúng quy định của Nhà nước.

Cơ chế đãi ngộ ngoài lương:

Chế độ đãi ngộ người lao động ngoài lương của VCB đã được thực hiện, cụ thể: (i) Đối với các trường hợp nghỉ chế độ hưu trí, thai sản, thương tật, bệnh hiểm nghèo hoặc phẫu thuật, ngoài các chế độ được hưởng từ Bảo hiểm xã hội, VCB cũng thực hiện chi trả bổ sung nhằm hỗ trợ về tài chính cho người lao động; (ii) Mua bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cũng như tổ chức kiểm tra khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động. Đặc biệt, từ năm 2017, VCB đã kết hợp với các cơ sở y tế có uy tín thực hiện khám sức khỏe tổng thể, tầm soát phát hiện sớm ung thư cho người lao động. VCB cũng dành sự quan tâm đặc biệt tới lao động nữ thông qua các khoản chi hỗ trợ lao động nữ.

b. Đãi ngộ phi tài chính:

Để tạo động lực cho người lao động, ngoài những cơ chế đãi ngộ trực tiếp về tài chính, VCB xây dựng và triển khai nhiều chương trình đào tạo trong và ngoài nước cho người lao động để nâng cao năng lực chuyên môn và tạo sự gắn kết giữa người lao động và Ngân hàng.

Ngân hàng tổ chức thăm hỏi và trợ cấp ốm đau, bệnh tật, thai sản cho người lao động; tặng hoa và quà người lao động nghỉ hưu theo chế độ; tặng quà cho bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ/chồng của người lao động nhân ngày Quốc tế người cao tuổi.



ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

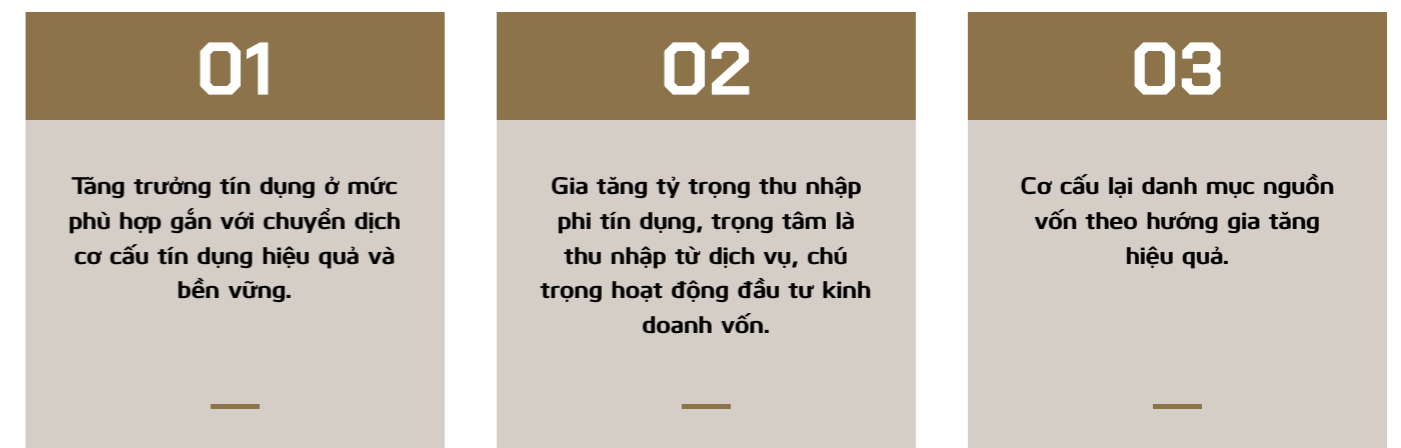
Kinh tế thế giới dự báo sẽ phục hồi mạnh mẽ trong năm 2021, tăng trưởng GDP toàn cầu dự báo đạt 6%. Tuy nhiên, sự xuất hiện của các biến thể virus SAR-COV2 mới có thể làm chậm đà phục hồi tăng trưởng. Bên cạnh đó, bất ổn địa chính trị, cạnh tranh nước lớn dự báo vẫn tiếp diễn sâu sắc, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp.

Năm 2021, Chính phủ phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GDP 6,5%, tiếp tục ưu tiên ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát dưới 4%. Giải ngân đầu tư công được đẩy mạnh trong năm 2021 và các năm tiếp theo. Hiệu lực của các FTA mới và sự gia tăng nhu cầu hậu đại dịch sẽ thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam. Dòng vốn FDI vào Việt Nam dự báo tăng khi xu thế đầu tư "Trung Quốc +1" ngày càng rõ nét. Việt Nam đứng trước cơ hội và nỗ lực tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Thực hiện Nghị quyết 01 của Chính phủ và Chỉ thị 01 của NHNN, VCB đề ra phương châm hành động **"Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững"** và quan điểm chỉ đạo điều hành **"Trách nhiệm – Hành động – Sáng tạo"**; tiếp tục tập trung thực hiện **5 đột phá chiến lược** và **3 trọng tâm**, hướng tới **đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu**, chuyển dịch cơ cấu hoạt động, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo tăng trưởng bền vững.



3 TRỌNG TÂM CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH DOANH



ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

1. Triển khai các giải pháp điều hành tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 1/1/2021 và của Thống đốc tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 07/1/2021.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch, hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ và các chỉ đạo của Thống đốc tại Chỉ thị 02/CT-NHNN ngày 31/3/2020, Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

2. Chuyển dịch cơ cấu kinh doanh, đổi mới mô hình tăng trưởng

Tăng trưởng tín dụng gắn với định hướng chuyển dịch cơ cấu an toàn, hiệu quả và bền vững

Tập trung phát triển khách hàng mới có tiềm lực tài chính vững vàng. Chuyển dịch cơ cấu danh mục tín dụng theo hướng tăng tỉ trọng dư nợ khách hàng nhóm A (nhóm Tăng trưởng); giảm dần tỉ trọng dư nợ khách hàng nhóm B (nhóm Duy trì); rút giảm nhanh dư nợ nhóm C và D (nhóm Rút giảm); đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ tín dụng.

Tập trung tăng trưởng tín dụng ngắn hạn cả bán buôn và bán lẻ, chú trọng tăng trưởng tín dụng FDI lớn có rủi ro tín dụng thấp và tiềm năng sử dụng dịch vụ tổng thể, tín dụng cho phân khúc khách hàng Midcom và Khách hàng lớn khu vực Phía Nam.

Tiếp tục mở rộng cho vay tín dụng bán lẻ, tín dụng thông qua phòng giao dịch.

Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ ngân hàng điện tử, mở rộng nguồn thu ngoài lãi

Đẩy nhanh tiến độ triển khai số hóa dịch vụ ngân hàng. Chú trọng thiết kế và triển khai các sản phẩm dịch vụ hướng tới nâng cao trải nghiệm khách hàng và trải nghiệm người dùng.

Mở rộng quy mô khách hàng ngân hàng điện tử mới, khách hàng kinh doanh thương mại điện tử, nâng cao tỷ lệ duy trì khách hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử.

Nỗ lực mở rộng giao dịch với khách hàng có doanh số thanh toán xuất nhập khẩu lớn, các khách hàng có giao dịch với khu chế xuất/doanh nghiệp trong chuỗi giá trị của khách hàng FDI lớn.

Gia tăng thị phần chuyển đổi ngoại tệ của các dự án nước ngoài. Khai thác hiệu quả sản phẩm kết hợp giữa cung ứng dịch vụ TTQT và kinh doanh ngoại tệ.

Tăng cường bán các dịch vụ phi tín dụng, bán hàng theo chuỗi, bán chéo sản phẩm, quản lý dòng tiền.

Tăng trưởng huy động vốn theo hướng hiệu quả bền vững

Điều tiết tốc độ tăng trưởng huy động vốn phù hợp với sử dụng vốn.

Tăng quy mô tiền gửi giá rẻ thông qua phát triển thanh toán điện tử đối với các doanh nghiệp, tăng số tài khoản cá nhân và khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán, dịch vụ ngân hàng đầu tư.



3. Nâng cao hiệu quả sinh lời của hoạt động kinh doanh vốn và ngân hàng đầu tư

Quản trị thanh khoản gắn với sử dụng vốn hiệu quả và hỗ trợ hoạt động các khối kinh doanh.

Nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư; triển khai các sản phẩm ngân hàng đầu tư theo nhu cầu khách hàng.

4. Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, thu hồi nợ ngoại bảng

Tiếp tục rút giảm tín dụng đối với ngành rủi ro, khách hàng không có tài sản bảo đảm, khách hàng có rủi ro tiềm ẩn, khách hàng không mang lại lợi ích tổng thể cho VCB.

Thường xuyên rà soát các khoản nợ được cơ cấu theo Thông tư 01, xây dựng phương án thu hồi nợ và áp dụng kịp thời các giải pháp cần thiết.

Triển khai quản trị danh mục tín dụng bán lẻ theo phương pháp tiên tiến.

Tập trung thu hồi nợ ngoại bảng: Xây dựng kế hoạch công việc và tiến độ xử lý đối với từng khoản nợ xấu, giao nhiệm vụ cụ thể đến từng cán bộ.

Triệt để tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định của VCB về cấp tín dụng, ngăn chặn rủi ro đạo đức, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

5. Các giải pháp hỗ trợ thúc đẩy triển khai hiệu quả các định hướng kinh doanh

Giải pháp hỗ trợ kinh doanh

Chú trọng phát triển sản phẩm mới, sản phẩm chuyên biệt, đặc thù theo phân khúc khách hàng, và các sản phẩm ngân hàng đầu tư.

Xây dựng và triển khai các dịch vụ thanh toán trên nền tảng công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực trọng điểm như dịch vụ thu chi với BHXH, KBNN; thu phí giao thông công cộng, thu phí giao thông không dừng, y tế, giáo dục...

Phát triển các sản phẩm/dịch vụ/nền tảng ứng dụng số hóa, có hàm lượng công nghệ cao, khuyến khích khách hàng chuyển dịch các giao dịch trên kênh ngân hàng số.

Giải pháp hỗ trợ về công nghệ, nguồn nhân lực, thông tin quản lý

Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng, đáp ứng yêu cầu kinh doanh; đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật cho hệ thống CNTT; hợp tác với Fintech nhằm xây dựng hệ sinh thái VCB.

Kiện toàn mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị tại Trụ sở chính và Chi nhánh nhằm tập trung quản lý và điều hành theo các khối hoạt động. Thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm định giá tài sản VCB và thực hiện tập trung hóa công tác quản lý nợ.

Ưu tiên phân bổ nhân sự bán hàng, nhân sự thích ứng với ngân hàng số; tiếp tục cải cách cơ chế tiền lương gắn với hiệu quả kinh doanh và năng suất lao động.

Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, sáng kiến, đổi mới sáng tạo trong toàn hệ thống, phục vụ cho việc thực thi chiến lược phát triển, thúc đẩy hoạt động kinh doanh của VCB.



Giải pháp quản trị rủi ro

Tăng cường kiểm tra, kiểm toán nội bộ và giám sát chặt kết quả thực hiện kiến nghị kiểm tra, kiểm toán và giám sát từ xa đối với các Chi nhánh, Công ty con trong hệ thống VCB.

Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị rủi ro thông qua việc triển khai các dự án, sáng kiến chuyển đổi thuộc Chương trình Basel II.

Nâng cấp công tác quản trị rủi ro hoạt động, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

Các giải pháp khác

Thực hiện tăng vốn điều lệ ngay khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Nâng cao hiệu quả quản lý chi phí toàn ngân hàng, quản trị và giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện các kế hoạch ngân sách, tiết giảm chi phí hoạt động thường xuyên, kiểm soát tỉ lệ chi hoạt động/thu nhập toàn hàng.

Kiện toàn công trình trụ sở và phương tiện làm việc theo kế hoạch được duyệt, phục vụ hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Triển khai, thực hiện công tác an sinh xã hội nhằm chia sẻ khó khăn với các địa phương, hỗ trợ khắc phục giảm nhẹ các hậu quả do thiên tai gây ra, ưu tiên các lĩnh vực giáo dục, y tế...

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK

1

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Quán triệt phương châm hành động **“Chuyển đổi – An toàn – Hiệu quả – Bền vững”**, quan điểm chỉ đạo điều hành **“Trách nhiệm – Hành động – Sáng tạo”**, trọng tâm là đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, chuyển dịch cơ cấu hoạt động, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững và hiệu quả, Hội đồng quản trị đã quyết liệt chỉ đạo ngay từ đầu năm, linh hoạt và điều chỉnh kịp thời định hướng năm 2020 trong bối cảnh môi trường kinh doanh chịu nhiều tác động bất lợi do dịch Covid -19.

Với nỗ lực, trách nhiệm và quyết tâm cao, VCB đã thực hiện thành công các mục tiêu: phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả, chia sẻ khó khăn với khách hàng và phát triển kinh doanh bền vững. Năm 2020, VCB đạt nhiều kết quả ấn tượng, vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ giao, tiếp tục dẫn đầu hệ thống ngân hàng về quy mô lợi nhuận, chất lượng tài sản.

Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đề ra như sau:

Kết quả hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của VCB năm 2020 chuyển dịch đúng định hướng và đạt được những kết quả khả quan, đặc biệt lợi nhuận tiếp tục ghi nhận mức cao nhất trong hệ thống ngân hàng.

- Tổng tài sản đạt 1.326.230 tỷ đồng, tăng 8,5% so với năm 2019, đạt 101,3% kế hoạch năm 2020 do ĐHCĐ giao.
- Dự nợ tín dụng đạt 845.128 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2019, nằm trong mức trần tăng trưởng tín dụng của NHNN giao và đạt 103,9% kế hoạch năm 2020 do ĐHCĐ giao.
- Tổng huy động vốn đạt 1.053.354 tỷ đồng, tăng 10,9% so với năm 2019, đạt 101,9% kế hoạch năm 2020 do ĐHCĐ giao.
- VCB tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng và đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu. Dự nợ xấu nội bảng là 5.229 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu 0,62% , trong khi dự quỹ dự phòng rủi ro ở mức 19.243 tỷ đồng. Tỷ lệ dự phòng bao nợ xấu nội bảng là 368%, đạt mức cao nhất trong lịch sử hoạt động của VCB và cao nhất ngành ngân hàng.
- Lao động cuối năm 2020 tăng 5,9% so với năm 2019, chi phí lương trên Lợi nhuận trước thuế chưa bao gồm lương đạt 26%, đều nằm trong kế hoạch ĐHCĐ giao.
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 23.050 tỷ đồng, tương đương với năm 2019 và đạt 116,3% kế hoạch năm 2020 do Ngân hàng nhà nước giao.
- Quy mô vốn hóa thị trường VCB vượt 15,7 tỷ USD tại ngày 31/12/2020, tiếp tục dẫn đầu các ngân hàng niêm yết.



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK

Công tác chỉ đạo, quản trị, điều hành

Về phát triển mạng lưới, quản trị nguồn nhân lực và đào tạo

- Năm 2020, VCB thành lập 05 Chi nhánh và 33 phòng giao dịch mới, nâng tổng số điểm giao dịch lên 116 chi nhánh và 474 phòng giao dịch. Năm 2020, VCB được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận mở chi nhánh tại Úc.
- Năng suất lao động bình quân toàn hệ thống tiếp tục ở mức cao (LNTT/cán bộ đạt ~1,22 tỷ đồng). VCB duy trì vị thế dẫn đầu trong 5 năm liên tiếp là ngân hàng có môi trường làm việc tốt nhất tại Việt Nam. Công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động của Hội đồng khoa học được đẩy mạnh và triển khai nghiêm túc, bài bản.

Chuyển đổi Ngân hàng số

- Hoạt động ngân hàng số triển khai theo đúng định hướng, có nhiều đổi mới đột phá: vận hành thành công Hệ thống ngân hàng lõi mới - Core banking Signature, ra mắt dịch vụ ngân hàng số hoàn toàn mới VCB Digibank, trở thành ngân hàng chuyển đổi số tiêu biểu trong năm 2020, triển khai các sản phẩm Ngân hàng số mới VCB Booking, ứng dụng eKYC...
- VCB là ngân hàng đầu tiên kết nối thành công với Cổng dịch vụ công quốc gia và triển khai thanh toán Bảo hiểm xã hội qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Tiếp tục mở rộng hợp tác cung ứng các giải pháp thanh toán trực tuyến trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, hải quan, bảo hiểm,...
- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các ứng dụng, dự án thuộc Ngân hàng số theo lộ trình nhằm phục vụ mục tiêu chiến lược chuyển đổi số hóa khép kín của ngân hàng.



Dự án chuyển đổi

- Đề án Phát triển Công nghệ thông tin đến năm 2020 đạt nhiều kết quả tích cực. Một loạt các dự án trọng điểm của Đề án nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, vận hành, quản trị hệ thống, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đã hoàn thành triển khai, tiêu biểu như dự án Core Banking, MPA, Lưu trữ sao lưu tập trung.
- Đến hết năm 2020, Chương trình Basel II về cơ bản đã hoàn thành phần lớn các sáng kiến. Một số sáng kiến của chương trình Basel II liên quan đến cấu phần nâng cao đang tiếp tục chờ và sẵn sàng triển khai ngay khi có hướng dẫn của NHNN.

Công tác quản trị điều hành khác

- HĐQT đã thông qua báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của VCB đến năm 2020, 4 tiểu Đề án, 4 Chương trình hành động thực hiện Đề án
- HĐQT tiếp tục chỉ đạo thực hiện và định kỳ đôn đốc rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược phát triển Vietcombank đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; các tiểu Đề án, Chương trình hành động của các khối thực hiện Chiến lược.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK

2 ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH

- Định kỳ hàng tháng HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao của từng thành viên HĐQT. Trên cơ sở đó ban hành Nghị quyết chỉ đạo hoạt động kinh doanh, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT và thực hiện giám sát Ban điều hành tổ chức thực hiện, tuân thủ các quy định tại Điều lệ Ngân hàng, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định liên quan của Vietcombank.
- Tháng 12/2019, HĐQT ban hành Nghị quyết 686 về định hướng kinh doanh năm 2020. Trong bối cảnh môi trường kinh doanh chịu nhiều tác động bất lợi do dịch Covid -19, tháng 06/2020 HĐQT đã ban hành Nghị quyết 268 điều chỉnh kịp thời một số định hướng kinh doanh, giúp hoạt động của VCB đảm bảo an toàn, duy trì được đà tăng trưởng và hiệu quả.
- Các thành viên HĐQT, Ban điều hành luôn đặt lợi ích của cổ đông, của Nhà nước và Ngân hàng làm mục tiêu hoạt động hàng đầu, thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành của mình và hoàn thành các chức trách, nhiệm vụ được giao.



3 ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Phương châm hành động: “Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững”, trọng tâm là đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, chuyển dịch cơ cấu hoạt động, đảm bảo tăng trưởng bền vững, hiệu quả cao và nâng cao năng suất lao động.

Trong năm 2021 VCB tập trung thực hiện 5 đột phá chiến lược sau:

- 1** Đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh;
- 2** Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển sản phẩm;
- 3** Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách;
- 4** Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng năng lực thích ứng với ngân hàng số;
- 5** Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đẩy nhanh sản phẩm ngân hàng số.

Quan điểm chỉ đạo, điều hành: “Trách nhiệm - Hành động - Sáng tạo”.

Thực hiện 3 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh:

01

Tăng trưởng tín dụng ở mức phù hợp, gắn với chuyển dịch cơ cấu tín dụng hiệu quả bền vững; Tăng tỷ trọng dư nợ bản lẻ, tín dụng tại Phòng Giao dịch; gia tăng tài sản bảo đảm trong tổng dư nợ;

02

Gia tăng tỷ trọng thu nhập phi tín dụng, trọng tâm là thu nhập từ dịch vụ, chú trọng hoạt động đầu tư kinh doanh vốn;

03

Cơ cấu lại danh mục nguồn vốn theo hướng gia tăng hiệu quả.